TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2019/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 17 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 88/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1/. Người yêu cầu: Ông **Lý Thống V**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 73/15, PL, khóm H, phường N, thành phố S, tỉnh S.

2/. Người yêu cầu: Bà **Tô Mỹ D**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 225, PCT, ấp V X, thị trấn M, huyện M, tỉnh S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lý Thống V và bà Tô Mỹ D tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2010 tại Số 73/15, Phú Lợi, khóm 2, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng vào ngày 30/01/2013. Đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống về nơi sinh sống do bà D thường về nhà ở huyện Mỹ Xuyên, bà không dành thời gian bên cạnh chăm sóc con. Mặc dù gia đình đã nhiều lần khuyên nhưng tình trạng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể chung sống với nhau và vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2019 đến nay. Vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn

nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Tô Mỹ D và ông Lý Thống V.

[2] Về con chung: Ông Lý Thống V và bà Tô Mỹ D thỏa thuận thống nhất giao con Lý Quý L, sinh ngày 01/10/2012 cho ông Vũ trực tiếp nuôi dưỡng. Bà D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, việc thoả thuận người trực tiếp nuôi con của ông bà phù hợp với pháp luật, đảm bảo quyền lợi của các bên và phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình nên có cơ sở chấp nhận.

Sau khi ly hôn, bà Tô Mỹ D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con là cháu Lý Quý L không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu.

[4] Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Tô Mỹ D đồng ý chịu lệ phí ly hôn là 150.000 đồng. Ông Lý Thống V đồng ý chịu lệ phí ly hôn là 150.000 đồng.

Xét thấy, việc thỏa thuận của ông bà phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tô Mỹ D, sinh năm 1985 và ông Lý Thống V, sinh năm 1989 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Lý Thống V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lý Quý L, sinh ngày 01/10/2012, Bà Tô Mỹ D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà Tô Mỹ D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con là cháu Lý Quý L không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, nên không yêu cầu.

- Về nợ chung: Không có, nên không yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án:

- Bà Tô Mỹ D đồng ý chịu lệ phí ly hôn là 150.000 đồng. Sau khi khấu trừ số

tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng bà D đã nộp theo biên lai thu số 0007684 ngày 26/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng. Bà D đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

- Ông Lý Thống V đồng ý chịu lệ phí ly hôn là 150.000 đồng. Sau khi khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí 150.000 đồng ông V đã nộp theo biên lai thu số 0007685 ngày 26/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng. Ông V đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND-TPST;
- Chi cục THADS-TPST;
- Tòa án nhân dân TST;
- UBND phường 2-TPST;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Đã ký

Lý Bích Khiếm